

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số PC17
Ban hành kèm theo
Nghị định
số 136/2020/NĐ-CP
ngày 24/11/2020

Số :

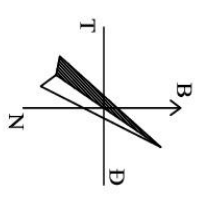
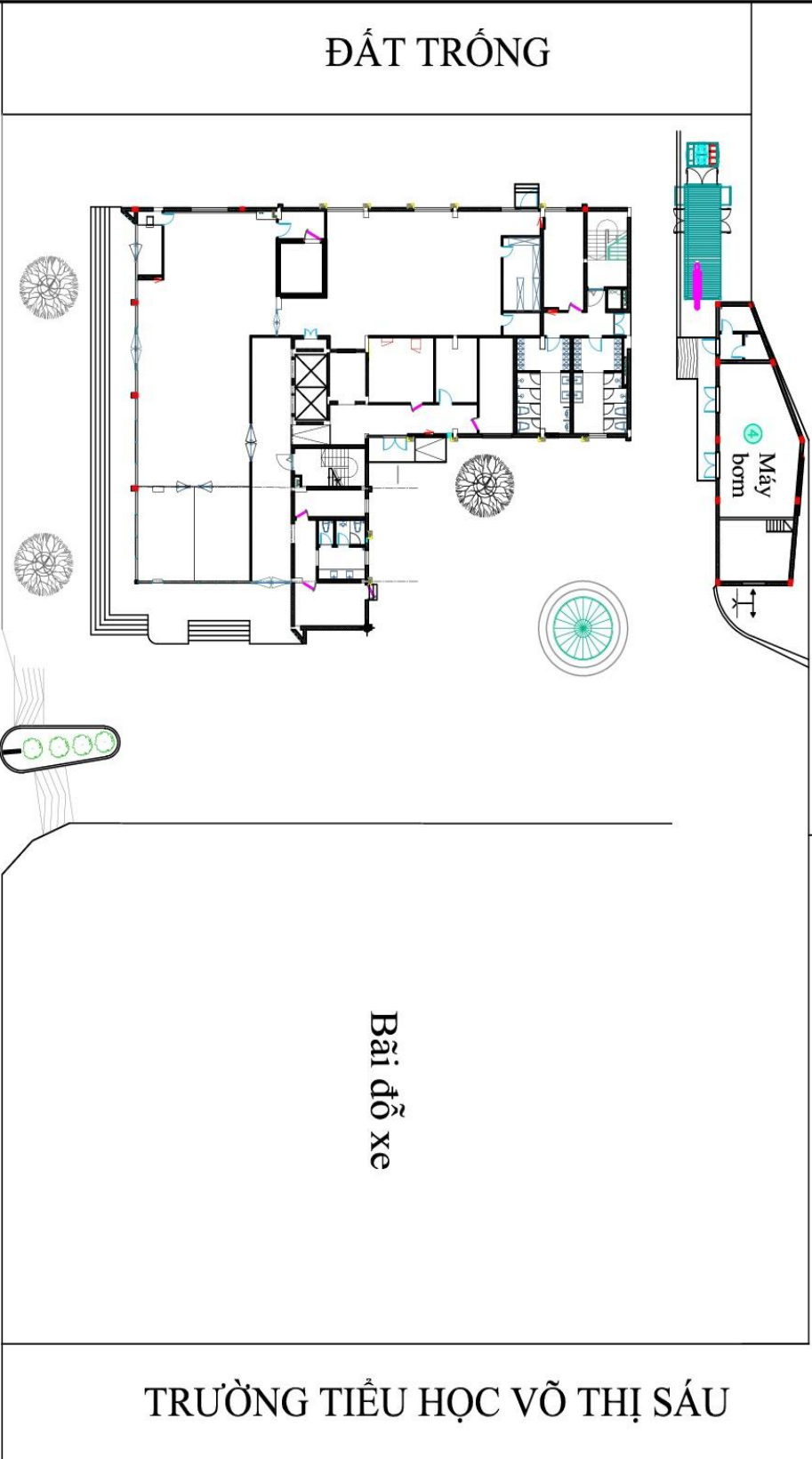
PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CỦA CƠ SỞ

- Tên cơ sở: **KHÁCH SẠN SOJO ĐẮK LẮK**
- Địa chỉ: **Số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.**
- Điện thoại: **02623.616.555**
- Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp: **Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý khách sạn TNH Tây Ninh.**
- Điện thoại:
- Đơn vị Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ quản lý địa bàn: **Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH – Công an tỉnh Đắk Lắk.**
- Điện Thoại: **114**

Năm 2023

SƠ ĐỒ MẶT BẰNG TỔNG THỂ CƠ SỞ

TRƯỜNG TRUNG CẤP ĐẮK LẮK



- Chú thích:
- Hướng tấn công chính
 - Bình bột chữa cháy
 - Diện tích đám cháy
 - Điểm phát sinh cháy
 - Hướng thoát nạn
 - Hướng đám cháy phát triển
 - Trụ nước chữa cháy ngoài nhà

ĐƯỜNG HÙNG VƯƠNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC VÕ THỊ SÁU

ĐẤT TRỐNG

Bãi đỗ xe

Máy bơm

A. ĐẶC ĐIỂM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHỮA CHÁY

I. VỊ TRÍ CƠ SỞ:⁽³⁾

1. Vị trí cơ sở:

Khách sạn Sojo Đắk Lắk có địa chỉ tại Số 15 Hùng Vương, phường Tự An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, cách Đội CC&CNCH số 1 – Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH khoảng 400m về hướng Bắc.

2. Các hướng tiếp giáp

- Hướng Đông giáp : Trường Tiểu học Võ Thị Sáu.
- Hướng Tây giáp : Đất trống.
- Hướng Nam giáp : Đường Hùng Vương.
- Hướng Bắc giáp : Trường Trung cấp Đắk Lắk.

II. GIAO THÔNG PHỤC VỤ CHỮA CHÁY:⁽⁴⁾

1. Giao thông bên trong cơ sở:

Khách sạn Sojo Đắk Lắk tiếp giáp đường Hùng Vương, tuyến đường rộng từ 16m, đường nội bộ rộng 4-7m, thông thoáng, xe chữa cháy có thể tiếp cận các khu vực có nguy hiểm cháy, nổ trong cơ sở khi có sự cố xảy ra.

2. Giao thông bên ngoài từ Đội CC và CNCH số 1 đến cơ sở:

- Các tuyến đường bên ngoài cơ sở có giao thông thuận tiện, chiều rộng các tuyến đường đủ lớn tạo điều kiện cho xe chữa cháy và các xe chuyên dụng của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH dễ dàng hoạt động khi có sự cố xảy ra.

- *Tuyến đường chính từ Đội CC và CNCH số 1 đến Cơ sở như sau:* Từ Đội Chữa cháy và cứu nạn cứu hộ số 1 (số 06 Nguyễn Công Trứ, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk) ra cổng → Nguyễn Công Trứ → Đinh Tiên Hoàng → Hùng Vương → cơ sở nằm bên trái.

- Trên các tuyến đường này, chiều rộng đủ lớn, bằng phẳng, mặt đường đổ nhựa thuận tiện để các xe chữa cháy và các xe chuyên dụng hoạt động, tuy nhiên trong khi làm nhiệm vụ lái xe phải hết sức chú ý và quan sát tránh xảy ra tai nạn.

III. NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ CHỮA CHÁY:⁽⁵⁾

TT	Nguồn nước	Trữ lượng (m ³) hoặc lưu lượng (l/s)	Vị trí, khoảng cách nguồn nước	Những điểm cần lưu ý
I	Bên trong:			
1	01 Bể nước	329 m ³	Đặt tại nhà trạm bơm và xử lý nước thải	cấp nước cho hệ thống chữa cháy cơ sở.

II	Bên ngoài:			
1	Chung cư HAGL	100 m ³	Cách cơ sở khoảng 150m	Xe, máy bơm chữa cháy có thể lấy nước
2	Hồ nước Ngã sáu Buôn Ma Thuột	200 m ³	Cách cơ sở khoảng 350m	máy bơm chữa cháy có thể lấy nước
3	Bể nước Đội CC và CNCH số 1	100 m ³	Cách cơ sở khoảng 400m	Xe, máy bơm chữa cháy có thể lấy nước
4	Trường THPT Buôn Ma Thuột	100 m ³	Cách cơ sở khoảng 400m	Xe, máy bơm chữa cháy có thể lấy nước

IV. ĐẶC ĐIỂM CỦA CƠ SỞ:

Khách sạn Sojo Đắc Lắc thuộc dự án Khách sạn Sojo và thương mại dịch vụ Buôn Ma Thuột có diện tích xây dựng 660,4m², được bố trí công năng cụ thể như sau:

- Tầng 1 có diện tích xây dựng 601,9 m², cao 2,4m, bố trí công năng sảnh đón tiếp, các phòng dịch vụ tiện ích của Ngân hàng MSB và khu kỹ thuật;
- Tầng lửng có diện tích xây dựng 221,5 m², cao 2,65m, bố trí công năng khu kỹ thuật và các phòng chức năng;
- Tầng 2 có diện tích xây dựng 660m², cao 4,8m, bố trí khu quầy Bar, bếp, khu phụ trợ, giặt là kho và các phòng kỹ thuật;
- Tầng 3 và tầng 5 có diện tích xây dựng 611,8m², cao 3,25m, bố trí công năng phòng nghỉ khách sạn và các phòng kỹ thuật điện, nước;
- Tầng 4 và tầng 6 có diện tích xây dựng 611,8 m², cao 3,25m, bố trí công năng phòng nghỉ khách sạn, phòng kho, phòng hút thuốc và các khu kỹ thuật điện, nước;
- Tầng Tum có diện tích xây dựng 92,4m², bố trí phòng bơm, phòng thang máy;
- Hạng mục phụ trợ là nhà trạm bơm và xử lý nước thải: có diện tích 81m², 1 tầng.

- Các hệ thống, giải pháp PCCC: Hệ thống báo cháy tự động sử dụng 01 tủ trung tâm báo cháy địa chỉ Notifier 04 Loop (127 địa chỉ/loop) đặt tại phòng trực PCCC tầng 1 và 01 tủ trung tâm báo cháy điều khiển xả khí Notifier 06 kênh đặt bên ngoài phòng hạ thế, đã thi công các nút ấn địa chỉ, chuông báo cháy, đầu báo cháy khói quang địa chỉ, đầu báo cháy nhiệt địa chỉ, đầu báo cháy nhiệt thường, các

module điều khiển, các module giám sát. Quạt hút khói gồm 01 quạt hút có công suất 7.5 KW, lưu lượng 18.000 m³/h, cột áp 500 Pa; 01 quạt hút có công suất 15 KW, lưu lượng 29.000 m³/h, cột áp 700 Pa; 02 quạt hút loại ly tâm đồng trục đặt tầng tum có công suất 5.5 KW, lưu lượng 15.000 m³/h, cột áp 700 Pa chịu nhiệt độ 300⁰C trong thời gian 2 giờ; hệ đường ống hút khói được bọc bằng tấm thạch cao chống cháy EI30, hệ thống quạt hút khói được kết nối liên động với hệ thống báo cháy. Hệ thống chữa cháy bằng nước (hệ thống chữa cháy trong nhà, ngoài nhà và hệ thống chữa cháy sprinkler), cụm bơm chữa cháy sử dụng 02 máy bơm chữa cháy động cơ điện có thông số kỹ thuật H = (69 - 61,3) mcn, Q = (46,25 - 203,5) m³/h và 01 bơm bù áp động cơ điện có thông số kỹ thuật H = (93,1 - 73,2) mcn, Q = (1,35 - 5,94) m³/h, thi công bể nước ngầm 329m³, có đường cấp nước vào bể. Hệ thống chữa cháy tự động bằng khí HFC-227 EA sử dụng 01 bình khí loại 40L, áp suất 42 bar, chứa 28 kg khí. Nguồn dự phòng từ máy phát điện dự phòng có công suất dự phòng 630kVA, tủ chuyển mạch tự động ATS. Hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và đèn chỉ dẫn thoát nạn bố trí trên các cửa ra vào, hành lang, đường thoát nạn. Trang bị các phương tiện chữa cháy ban đầu bên trong nhà. Trang bị mặt nạ phòng độc bên trong các phòng và 01 bộ dụng cụ phá dỡ thông thường tại phòng trực PCCC.

V. TÍNH CHẤT, ĐẶC ĐIỂM NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ, ĐỘC:⁽⁶⁾

1. Chất cháy chủ yếu:

Các thiết bị điện, đồ dùng nội thất sinh hoạt, giấy, nhựa, chăn, màn...

*** Đặc tính các loại chất cháy như sau:**

a) Chất cháy là xăng, dầu:

- Đó là các chất rất dễ bay hơi, đặc biệt là xăng, kể cả khi nhiệt độ môi trường xuống thấp, xăng vẫn hóa hơi, kết hợp với oxy trong không khí tạo thành hỗn hợp nguy hiểm cháy, nổ khi bắt gặp nguồn lửa, nguồn nhiệt.

- Hơi xăng, dầu nhẹ hơn không khí nên khi khuếch tán vào không khí thường bay là là trên mặt đất và khi tích tụ ở mức độ nhất định sẽ tạo thành hỗn hợp nguy hiểm cháy, nổ. Đặc biệt là nhiệt độ bắt cháy rất thấp (từ -390C).

- Xăng, dầu có tỷ trọng nhẹ hơn nước. Chính vì vậy, khi gặp nước, xăng dầu nổi lên trên, lan rộng ra xung quanh, khi gặp nguồn lửa, nguồn nhiệt gây cháy thì tốc độ cháy lan nhanh, tỏa nhiệt lớn kèm theo khí thải độc hại. Vì vậy, việc chữa cháy gặp rất nhiều khó khăn.

- Xăng, dầu là chất không dẫn điện, nhưng có khả năng phát sinh tĩnh điện. Trong quá trình bơm rót, vận chuyển, xăng dầu bị xáo trộn, các phần tử xăng dầu ma sát với nhau và ma sát với thành thiết bị (thành ống, vỏ thiết bị chứa) sinh ra tĩnh điện, các điện tích này tích tụ đến một điện thế đủ lớn (300V) sẽ gây ra hiện tượng phóng tia lửa điện gây cháy hỗn hợp hơi xăng, dầu.

- Xăng, dầu có khả năng tạo thành sunphua sắt. Khi các sunphua sắt tác dụng với oxy của không khí toả ra một lượng nhiệt lớn, trong điều kiện nhất định có thể

gây cháy hỗn hợp hơi xăng dầu và oxy trong không khí tồn tại trên bề mặt thoáng của thiết bị chứa.

b) Chất cháy là gỗ:

- Gỗ là loại vật liệu dễ cháy tồn tại dưới dạng tủ, bàn ghế cửa sổ vv... Thành phần chính của gỗ là Xenlulo ($C_6H_{10}O_5$), Ngoài ra còn có một số loại muối khoáng như KCl , $NaCl$, vv... Về cấu trúc hóa học, gỗ gồm các thành phần chính sau: cacbon chiếm 46% Hidrô chiếm 6% oxy chiếm 40% Nitơ chiếm 1% độ ẩm chiếm 7%.

Theo thời gian tác động nhiệt, gỗ bắt đầu thoát hơi ẩm và đến khi nhiệt độ là $110^{\circ}C$ diễn ra quá trình phân hủy nhiệt các phân tử gỗ tạo ra hơi và khí, quá trình này diễn ra chậm nên lượng hơi nước và khí bị nung nóng $200^{\circ}C$ thì quá trình phân hủy xảy ra nhanh hơn, lượng hơi nước và chất khí thoát ra nhiều, khi đó gỗ có thể cháy thành ngọn lửa.

Tốc độ cháy lan theo bề mặt của gỗ là: $0,5 - 0,6$ m/phút, tốc độ cháy lan theo chiều sâu của gỗ là: $0,2 - 0,5$ m/phút. Sản phẩm cháy của gỗ thường là CO , CO_2 và khoảng $10 - 20\%$ khối lượng than gỗ dẫn tới quá trình cháy gỗ sẽ lâu, âm i gây nhiều khó khăn cho việc tổ chức cứu chữa khi xảy ra cháy các sản phẩm gỗ trong ngôi nhà.

- Gỗ cháy là quá trình cháy không hoàn toàn, than tạo ra có thể cháy âm ỉ bên trong không thành ngọn lửa. Sản phẩm cháy của gỗ là CO_2 , H_2O , và CO .

c) Chất cháy là giấy:

- Trong cơ sở, giấy được phân bố tại khu quây thu ngân bên trong. Giấy là loại chất dễ cháy có nguồn gốc từ Xenlulô được chế biến qua nhiều công đoạn trong quá trình công nghệ sản xuất. Về cơ bản nó có tính chất nguy hiểm cháy sau:

- Nhiệt độ tự cháy là $184^{\circ}C$, vận tốc cháy khối lượng là $27,8$ kg/m³h, vận tốc cháy lan từ $0,3 - 0,4$ m/phút. Khi cháy 1kg giấy tạo ra $0,833$ m³ CO_2 , $0,73$ m³ CO_2 , $0,69$ m³ H_2O và $3,12$ m³ N_2 . Nhiệt lượng cháy thấp của giấy là 13.408 KJ/kg. Khả năng tự bốc cháy của giấy phụ thuộc vào thời gian và nguồn nhiệt tác động với nhiệt lượng 53.400 Wm² giấy sẽ tự bốc cháy sau 3 giây, nhiệt lượng 35.500 W/m² giấy sẽ tự bốc cháy sau 7 giây. So với quá trình cháy của gỗ, quá trình cháy của giấy có điểm khác đó là:

- Giấy có khả năng hấp nhiệt tốt hơn bức xạ nhiệt. Vì thế dưới tác động nhiệt của đám cháy giấy nhanh chóng tích đủ nhiệt tới nhiệt độ bốc cháy;

- Trong các tập giấy, sách vở luôn tồn tại các kẽ hở khá lớn, do đó là nơi tập trung không khí trước khi xảy ra cháy, do vậy nó dễ cháy hơn gỗ;

- Khi cháy tạo ra các sản phẩm là tro, cặn trên bề mặt giấy. Những lớp tro, cặn này không có tính bám dính với bề mặt như đối với gỗ. Nó dễ dàng bị quá

trình đối lưu không khí cuốn đi và tạo ra bề mặt trống của các tập giấy. Vì thế quá trình cháy càng thuận lợi.

d) Nhựa tổng hợp và các chế phẩm từ polyme:

- Các sản phẩm chủ yếu từ nhựa trong cơ sở dưới các dạng như : bàn ghế nhựa, xô chậu, các đường ống kỹ thuật, hệ thống dây dẫn điện, máy vi tính, đồ điện tử...

+ Nhựa tổng hợp là những chất polyme được điều chế bằng các phản ứng trùng hợp. Dưới tác dụng của nhiệt độ cao trong đám cháy polymer sẽ bị cháy và phát sinh ra nhiều loại khói và khí khác nhau.

+ Sản phẩm của các polyme có nhiều khí độc như : CO, Cl_2 , HCL, andehit (-CHO).

+ Ngoài ra thì khả năng cháy của các loại nhựa còn phụ thuộc vào các chất phụ gia trong thành phần nhựa (chất độn). Nếu chất độn này là chất dễ cháy thì nó sẽ làm tăng tính chất cháy của nhựa và ngược lại. Vì sản phẩm cháy của nhựa có nhiều tính chất độc hại nên khi xảy ra cháy sẽ gây rất nhiều khó khăn, nguy hiểm cho sự thoát nạn cũng như công tác tổ chức cứu chữa của đám cháy.

e) Các sản phẩm từ khí đốt hoá lỏng (Gas): Khí đốt hoá lỏng là hợp chất của Propan (C_3H_8) và Butan (C_4H_{10}) trong đó Propan chiếm từ 30-50% và Butan chiếm từ 50-70% các thành phần trên đều là chế phẩm của dầu mỏ hoặc khai thác trực tiếp từ dầu mỏ. Khí gas được hoá lỏng nén vào các bình chứa dùng làm khí đốt phục vụ các ngành công nghiệp và dân dụng. Gas có nhiệt độ bắt cháy thấp dưới $61^{\circ}C$ và tự cháy ở nhiệt độ khoảng $450^{\circ}C$, khi cháy tỏa nhiệt cao, hỗn hợp gas và oxy không khí với một tỷ lệ nhất định khi cháy nhanh sẽ gây nổ lý học, nên việc tổ chức cứu chữa khí đốt hoá lỏng gas vô cùng khó khăn, nếu xảy ra cháy gas thiệt hại do cháy sẽ không lường.

2. Nguồn nhiệt:

- Chủ yếu phát sinh từ các sự cố về điện như: quá tải, ngắn mạch, điện trở chuyển tiếp lớn;

- Ngoài ra còn phát sinh do thiết bị điện, thiết bị tiêu thụ điện không đảm bảo an toàn.

- Do bất cẩn trong quá trình sử dụng các thiết bị tiêu thụ điện như quên tắt các thiết bị điện khi không sử dụng...

- Do vi phạm nội quy an toàn PCCC như đun nấu, thắp hương thờ cúng, thắp nến ở những nơi không được phép, hút thuốc lá...

- Do đốt khi có mâu thuẫn trong nội bộ, do kẻ khác phá hoại với mục đích xấu...

3. Khả năng cháy lan:

- Bên trong cơ sở luôn tồn tại một lượng lớn chất cháy nên khi xảy ra cháy, đám cháy sẽ nhanh chóng cháy lan sang các khu vực xung quanh gây cháy lớn.

- Do chất cháy được tồn chứa nhiều và phân bố đều nên rất dễ phát sinh cháy lớn, nhiệt lượng tỏa ra nhiều kèm khói khí độc gây khó khăn cho hoạt động cứu chữa đám cháy.

- Vận tốc cháy lan trung bình từ 0,3-0,4m/phút theo hướng ngang và 7-8m/phút theo hướng thẳng đứng.

- Ngọn lửa không chỉ lan truyền theo diện tích bề mặt mà còn lan theo chiều cao của tòa nhà; bên cạnh đó ngọn lửa còn cháy âm ỉ, đám cháy âm ỉ thường lan truyền chậm, tỏa ra nhiều khói kèm theo các sản phẩm cháy độc hại gây ảnh hưởng lớn đến công tác chữa cháy và CNCH.

- Nếu thời gian cháy tự do kéo dài không được chữa cháy kịp thời thì đám cháy sẽ lan nhanh trên một diện tích rộng làm ảnh hưởng đến các khu vực xung quanh; đồng thời đám cháy phát triển lên trần, tầng, mái nhà theo ấu cấu kiện xây dựng như cầu thang, hành lang và các cửa, đám cháy sẽ lan sang khu dân cư xây dựng liền kề xung quanh do quá trình trao đổi nhiệt, bức xạ nhiệt, đối lưu từ đám cháy... Một số đám cháy mới cũng có thể xuất hiện do sản phẩm cháy có mang theo tầng lửa từ nơi đang cháy bay đến (hiện tượng cháy nhảy cóc) khi có gió lớn, gió xoáy.

- Đám cháy tỏa ra nhiều khói, khí độc, nhiệt độ trong vùng cháy rất cao lên đến trên 1000°C có thể xảy ra hiện tượng sụp đổ công trình, gây khó khăn cho công tác chữa cháy, cứu nạn, đe dọa trực tiếp đến sức khỏe, làm giảm khả năng cứu chữa của lực lượng chữa cháy.

4. Các biện pháp phòng ngừa:

- Trang bị phương tiện chữa cháy, để đúng nơi quy định; niêm yết nội quy, tiêu lệnh PCCC.

- Thường xuyên tự kiểm tra an toàn PCCC, bảo quản, bảo dưỡng và trang bị bổ sung các phương tiện chữa cháy.

- Thường xuyên tuyên truyền, đôn đốc nhắc nhở nhân viên tới làm việc chấp hành tốt các nội quy, quy định an toàn PCCC.

- Tổ chức học tập, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho cán bộ, nhân viên của cơ sở; tổ chức học và thực tập PACC cơ sở, Phương án chữa cháy của Cơ quan Công an.

- Quản lý chặt chẽ nguồn lửa, nguồn nhiệt và các chất dễ cháy.

VI. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG CHỮA CHÁY TẠI CHỖ:

1. Tổ chức lực lượng:⁽⁷⁾

- Đội PCCC cơ sở gồm 20 đội viên, đã được Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH bồi dưỡng, huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC.

- Người phụ trách: Phan Lê Thị Kim Ngân – Giám đốc.

2. Tổ chức thường trực chữa cháy:

- Số người thường trực trong giờ làm việc: có 10 đến 15 người.

- Số người thường trực ngoài giờ làm việc: có 03 đến 05 người.

VII. PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY TẠI CHỖ:⁽⁸⁾

STT	Chủng loại phương tiện chữa cháy	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí	Ghi chú
1	Hộp + Vòi + Lăng chữa cháy (B)	Bộ	18	Bố trí đều ở các vị trí dễ thấy	Tốt
2	Bình bột chữa cháy MFZT8	Cái	51	Bố trí đều tại các vị trí dễ thấy	Tốt
3	Máy bơm chữa cháy động cơ điện H = (69 - 61,3) mcn, Q = (46,25 - 203,5) m ³ /h	Cái	02	Bố trí tại nhà trạm bơm và xử lý nước thải	Tốt
4	Bơm bù áp động cơ điện có thông số kỹ thuật H = (93,1 - 73,2) mcn, Q = (1,35 - 5,94) m ³ /h	Cái	01	Bố trí tại nhà trạm bơm và xử lý nước thải	Tốt
5	Trụ nước ngoài nhà	Trụ	01	Bố trí cạnh nhà trạm bơm và xử lý nước thải	Tốt
6	01 Trung tâm báo cháy địa chỉ Notifier 04 Loop	Hệ thống	127 địa chỉ/loop	Đặt tại phòng trực PCCC tầng 1	Tốt
7	01 Tủ trung tâm báo cháy điều khiển xả khí Notifier 06 kênh	Hệ thống	01	Đặt bên ngoài phòng hạ thế	Tốt
8	Hệ thống chữa cháy tự động bằng khí HFC-227 EA sử dụng 01 bình khí loại 40L, áp suất 42 bar, chứa 28 kg khí	Hệ thống	01	Bên trong cơ sở	Tốt
9	Hệ thống chữa cháy tự động bằng sprinkler	Hệ thống	01	Bên trong cơ sở	Tốt

B. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY**I. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÌNH HUỐNG CHÁY PHỨC TẠP NHẤT:****1. Giả định tình huống cháy phức tạp nhất:⁽⁹⁾**

- Thời điểm xảy ra cháy: Lúc 11 giờ 30 phút, ngày X tháng Y năm 2023.
- Nơi xuất phát cháy: Cháy xảy ra tại khu quầy Bar, bếp, khu phụ trợ tầng 2.
- Nguyên nhân xảy ra cháy: Do vi phạm các quy định về an toàn PCCC.
- Chất cháy chủ yếu: Bàn, ghế gỗ, gar, các thiết bị điện, điện tử...

- Quy mô, diện tích đám cháy tại thời điểm phát hiện cháy: Thời gian đầu đám cháy chỉ diễn ra với diện tích khoảng 8 m²; nếu không được chữa cháy kịp thời thì sau đó khói độc từ đám cháy lan ra toàn bộ cơ sở và ngọn lửa có khả năng cháy lan sang các khu vực liền kề.

- Những yếu tố gây ảnh hưởng tác động lớn tới việc chữa cháy:

+ Nhiệt độ cao: Nhiệt độ trong đám cháy tăng nhanh do khu vực xảy ra cháy tập trung nhiều số lượng chất cháy và đa dạng chất cháy.

+ Khói, khí độc: Khói, khí độc và các sản phẩm cháy khác nhanh chóng lan tỏa trong khu vực cháy; ngay khi Cơ sở được mở cửa để tổ chức chữa cháy thì khói, khí độc, sản phẩm cháy khác sẽ nhanh chóng bao trùm toàn bộ cơ sở.

+ Sụp đổ công trình: Nếu đám cháy phát triển lớn ra toàn bộ cơ sở thì khả năng sụp đổ các tường ngăn và biến dạng các kết cấu chịu lực rất nhanh; khả năng gây sụp đổ toàn bộ cơ sở hoàn toàn có thể.

- Vị trí và số lượng người bị kẹt hoặc bị nạn trong khu vực cháy: Không có người bị kẹt lại trong khu vực cháy do cơ sở có 02 lối thoát nạn rộng và thoáng.

2. Tổ chức triển khai chữa cháy:⁽¹⁰⁾

a) Tổ thông tin liên lạc: 02 người.

- Khi có sự cố cháy xảy ra tại cơ sở, người phát hiện thấy cháy đầu tiên phải thật bình tĩnh, bằng mọi cách báo động bằng kêng, chuông... cho toàn cơ sở đồng thời cúp các thiết bị bảo vệ của mạng điện như: Áptômát, cầu dao tổng nơi xảy ra cháy hoặc toàn bộ cơ sở.

- Khi nhận được tín hiệu báo động cháy phải nhanh chóng sử dụng điện thoại hoặc các phương tiện thông tin khác báo tin cho lực lượng Cảnh sát PCCC chuyên nghiệp biết và yêu cầu chi viện qua số điện thoại 114; đồng thời thông báo cho lãnh đạo cơ sở, chính quyền địa phương để huy động lực lượng Công an, dân phòng... cùng phối hợp làm công tác cứu người, bảo vệ trật tự và cứu tài sản.

b) Tổ chữa cháy: 06 người.

- Sử dụng các loại phương tiện chữa cháy cầm tay đã được trang bị tại cơ sở: Bình bột MFZ8, để nhanh chóng dập tắt đám ngay từ giai đoạn đầu khi mới phát sinh.

- Nếu đám cháy phát triển mạnh, nhanh chóng triển khai 01 họng nước chữa cháy vách tường .

- Trong quá trình chữa cháy cần chú ý:

+ Trường hợp chữa các đám cháy xảy ra do hiện tượng chập điện thì sử dụng chữa cháy nhưng phải đảm bảo khoảng cách đứng phun từ 1,5m trở lên và phải được trang bị các dụng cụ bảo hộ như: găng tay, ủng cách điện... Đặc biệt chỉ được chữa các đám cháy điện có hiệu điện thế < 1.000V.

+ Để đạt hiệu quả cao trong chữa cháy, người trực tiếp chữa cháy phải sử dụng linh hoạt và hợp lý nhằm phát huy hiệu quả các loại phương tiện chữa cháy đã được trang bị tại cơ sở.

+ Nếu xảy cháy tại các phòng đặt máy vi tính, máy photocoppi và các thiết bị điện tử thì sử dụng bình chữa cháy bằng khí CO₂.

+ Nếu xảy cháy tại các phòng chứa các loại giấy tờ có tính quan trọng thì sử dụng bình chữa cháy bằng bột, khí CO₂ không nên dùng nước để chữa cháy.

+ Khi phát hiện ra cháy thì khói, khí độc đã bao trùm toàn bộ khu vực xảy ra cháy, lực lượng PCCC cơ sở phải đeo mặt nạ phòng độc trang bị bên trong các phòng.

c) Tổ cứu người, cứu tài sản: 04 người.

- Việc cứu thương và di chuyển tài sản phải được tiến hành đồng thời và không được ảnh hưởng đến công tác chữa cháy.

- Sử dụng các biện pháp như: Dùng cáng, cồng, vác, khiêng, hướng dẫn...vv người bị nạn thoát ra khỏi nơi nguy hiểm đồng thời tiến hành sơ cứu người bị nạn trong trường hợp cần thiết và đưa đến các cơ sở y tế gần nhất để kịp thời cứu chữa.

- Việc di chuyển tài sản phải được tiến hành có tổ chức, cắt cử người có trách nhiệm trông coi và phối hợp với các lực lượng bảo vệ khác nhằm tránh những kẻ xấu lợi dụng trộm cắp, gây mất An ninh trật tự.

d) Tổ hậu cần: 02 người.

- Canh gác các lối ra vào không để những người không có trách nhiệm hoặc bọn xấu lợi dụng gây mất trật tự ảnh hưởng đến quá trình chữa cháy.

- Kết hợp với lực lượng Công an, dân phòng... giữ gìn trật tự xung quanh khu vực cháy. Canh gác các lối ra vào, không để những người không có trách nhiệm hoặc kẻ xấu làm ảnh hưởng đến các hoạt động chữa cháy.

- Hướng dẫn lực lượng Cảnh sát PCCC chuyên nghiệp đến khu vực cháy, nơi xuất phát cháy.

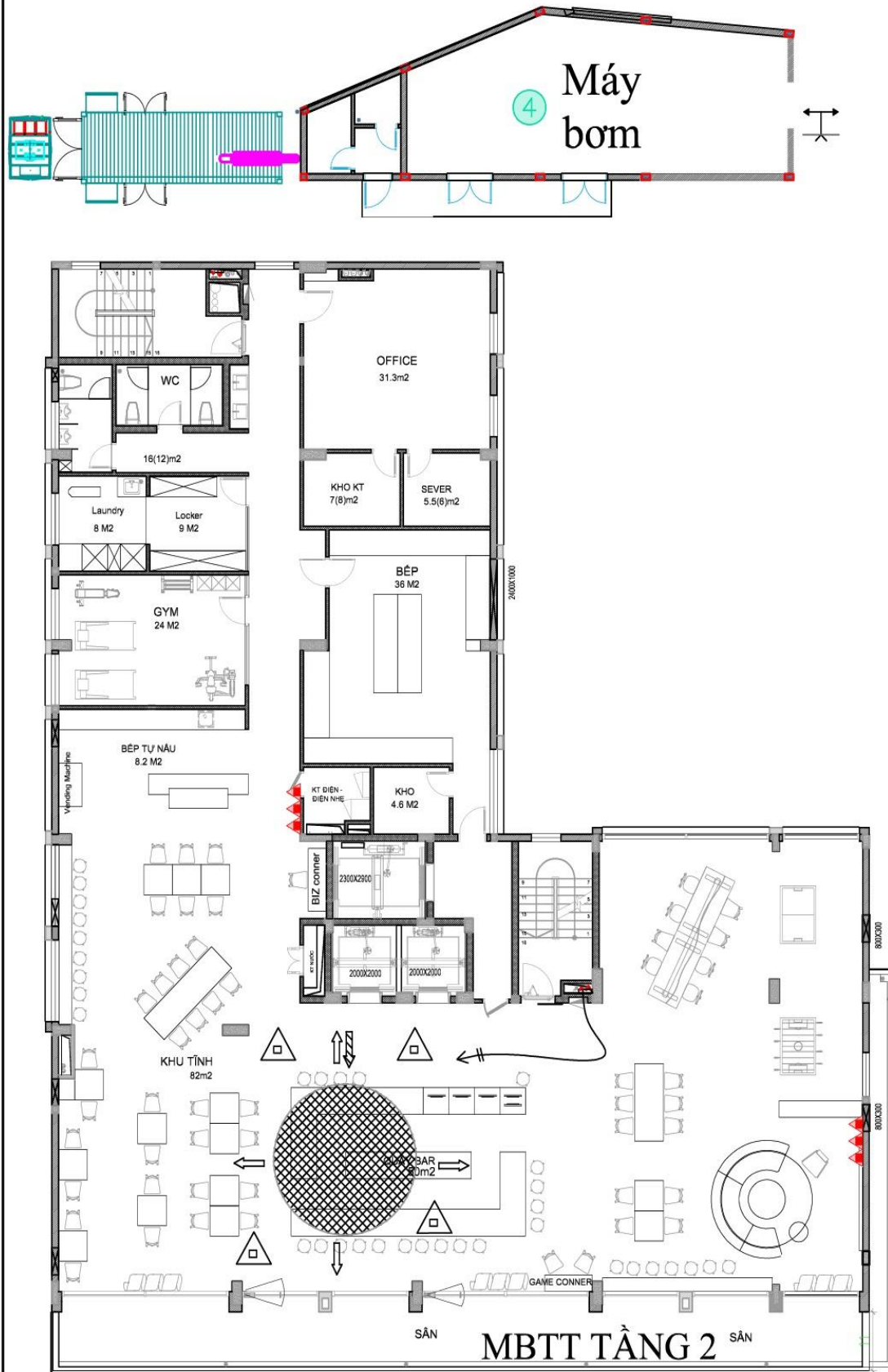
- Bằng mọi phương tiện sẵn có tổ chức tiếp nước cho xe chữa cháy trong trường hợp cần thiết khi có yêu cầu.

e) Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy khi lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy chưa có mặt tại đám cháy: người chỉ huy chữa cháy là người có trách nhiệm, quyền hạn cao nhất có mặt tại cơ sở, có nhiệm vụ đứng ở vị trí thuận lợi để quan sát và nắm bắt tình hình diễn biến của đám cháy. Xác định điểm xuất phát cháy đầu tiên, chất cháy, hướng phát triển của đám cháy... đồng thời điều hành, huy động các lực lượng, phương tiện của cơ sở tham gia cứu người bị nạn, chữa cháy và di chuyển tài sản.

f) Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy khi lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có mặt tại đám cháy: người chỉ huy chữa cháy của cơ sở phải có trách nhiệm nhanh chóng báo cáo ngắn gọn và chính xác tình hình diễn biến của đám cháy như: chất cháy, điểm xuất phát cháy, hạng mục công trình bị cháy, khả năng cháy lan, số lượng người bị nạn trong đám cháy, tình trạng và khả năng cứu nạn, thực trạng về công tác chữa cháy của cơ sở cho người chỉ huy lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp biết đồng thời chuyển giao trách nhiệm và chịu sự chỉ huy của người chỉ huy lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp.

3. Sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện

SƠ ĐỒ TÌNH HUỐNG PHỨC TẠP NHẤT



II. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ CÁC TÌNH HUỐNG CHÁY ĐẶC TRUNG:

(12)

1. Tình huống 1:

1.1. Giả định tình huống cháy:

- Thời điểm xảy ra cháy: Lúc 15 giờ 20 phút, ngày X tháng Y năm 2023.
- Nơi xuất phát cháy: Cháy xảy ra tại phòng nghỉ khách sạn tầng 3.
- Nguyên nhân xảy ra cháy: Do sự cố điện.
- Chất cháy chủ yếu: Gỗ, giấy, nhựa,...

1.2. Tổ chức triển khai chữa cháy:

a) Tổ thông tin liên lạc:

- Khi có sự cố cháy xảy ra tại cơ sở, người phát hiện thấy cháy đầu tiên phải thật bình tĩnh, bằng mọi cách báo động bằng kêng, chuông ... cho toàn cơ sở đồng thời cúp các thiết bị bảo vệ của mạng điện như: Áptomát, cầu dao tổng nơi xảy ra cháy hoặc toàn bộ cơ sở.

- Khi nhận được tín hiệu báo động cháy phải nhanh chóng sử dụng điện thoại hoặc các phương tiện thông tin khác báo tin cho lực lượng Cảnh sát PCCC chuyên nghiệp biết và yêu cầu chi viện qua số điện thoại 114; đồng thời thông báo cho chủ cơ sở, chính quyền địa phương để huy động lực lượng Công an, dân phòng... cùng phối hợp làm công tác cứu người, bảo vệ trật tự và cứu tài sản.

b) Tổ chữa cháy:

- Sử dụng các loại phương tiện chữa cháy cầm tay đã được trang bị tại cơ sở: Bình bột MFZ8 để nhanh chóng dập tắt đám ngay từ giai đoạn đầu khi mới phát sinh.

- Trong quá trình chữa cháy cần chú ý:

+ Trường hợp chữa các đám cháy xảy ra do hiện tượng chập điện thì sử dụng chữa cháy nhưng phải đảm bảo khoảng cách đứng phun từ 1,5m trở lên và phải được trang bị các dụng cụ bảo hộ như: găng tay, ủng cách điện... Đặc biệt chỉ được chữa các đám cháy điện có hiệu điện thế < 1.000V.

+ Để đạt hiệu quả cao trong chữa cháy, người trực tiếp chữa cháy phải sử dụng linh hoạt và hợp lý nhằm phát huy hiệu quả các loại phương tiện chữa cháy đã được trang bị tại cơ sở.

+ Nếu xảy ra cháy tại các phòng đặt máy vi tính, máy chiếu và các thiết bị điện tử thì sử dụng bình chữa cháy bằng khí CO₂.

+ Nếu xảy ra cháy tại các phòng chứa các loại giấy tờ có tính quan trọng thì sử dụng bình chữa cháy bằng bột, khí CO₂ không nên dùng nước để chữa cháy.

c) Tổ cứu người, cứu tài sản:

- Việc cứu thương và di chuyển tài sản phải được tiến hành đồng thời và không được ảnh hưởng đến công tác chữa cháy.

- Sử dụng các biện pháp như: Dùng cáng, công, vác, khiêng, hướng dẫn...vv người bị nạn thoát ra khỏi nơi nguy hiểm đồng thời tiến hành sơ cứu người bị nạn trong trường hợp cần thiết và đưa đến các cơ sở y tế gần nhất để kịp thời cứu chữa.

- Việc di chuyển tài sản phải được tiến hành có tổ chức, cắt cử người có trách nhiệm trông coi và phối hợp với các lực lượng bảo vệ khác nhằm tránh những kẻ xấu lợi dụng trộm cắp, gây mất An ninh trật tự.

d) Tổ hậu cần:

- Canh gác các lối ra vào không để những người không có trách nhiệm hoặc bọn xấu lợi dụng gây mất trật tự ảnh hưởng đến quá trình chữa cháy.

- Kết hợp với lực lượng Công an, dân phòng... giữ gìn trật tự xung quanh khu vực cháy. Canh gác các lối ra vào, không để những người không có trách nhiệm hoặc kẻ xấu làm ảnh hưởng đến các hoạt động chữa cháy.

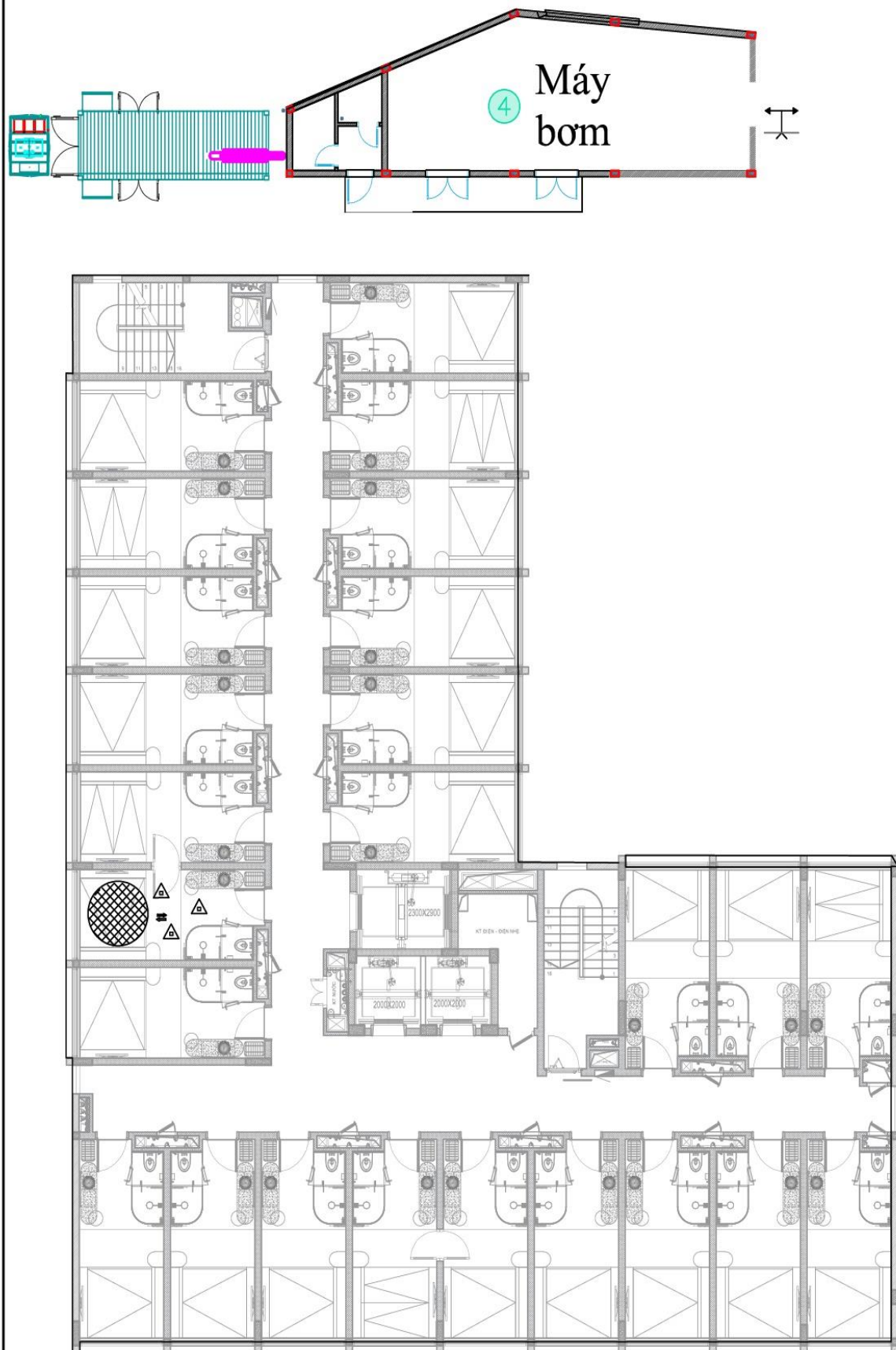
- Hướng dẫn lực lượng Cảnh sát PCCC chuyên nghiệp đến khu vực cháy, nơi xuất phát cháy.

- Bằng mọi phương tiện sẵn có tổ chức tiếp nước cho xe chữa cháy trong trường hợp cần thiết khi có yêu cầu.

e) Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy khi lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy chưa có mặt tại đám cháy: người chỉ huy chữa cháy là người có trách nhiệm, quyền hạn cao nhất có mặt tại cơ sở, có nhiệm vụ đứng ở vị trí thuận lợi để quan sát và nắm bắt tình hình diễn biến của đám cháy. Xác định điểm xuất phát cháy đầu tiên, chất cháy, hướng phát triển của đám cháy... đồng thời điều hành, huy động các lực lượng, phương tiện của cơ sở tham gia cứu người bị nạn, chữa cháy và di chuyển tài sản.

f) Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy khi lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có mặt tại đám cháy: người chỉ huy chữa cháy của cơ sở phải có trách nhiệm nhanh chóng báo cáo ngắn gọn và chính xác tình hình diễn biến của đám cháy như: chất cháy, điểm xuất phát cháy, hạng mục công trình bị cháy, khả năng cháy lan, số lượng người bị nạn trong đám cháy, tình trạng và khả năng cứu nạn, thực trạng về công tác chữa cháy của cơ sở cho người chỉ huy lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp biết đồng thời chuyển giao trách nhiệm và chịu sự chỉ huy của người chỉ huy lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp.

1.3. Sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện

SƠ ĐỒ TÌNH HUỐNG PHỨC ĐẶC TRUNG 1

2. Tình huống 2:

2.1. Giả định tình huống cháy

- Thời điểm xảy ra cháy: Lúc 23 h 30 phút, ngày X tháng Y năm 2023.
- Nơi xuất phát cháy: Tại phòng kỹ thuật tầng 1.
- Nguyên nhân xảy ra cháy: Do chập điện.
- Chất cháy chủ yếu: Bàn, ghế, nhựa, thiết bị điện,...

2.2. Tổ chức triển khai chữa cháy:

a) Tổ thông tin liên lạc:

- Khi có sự cố cháy xảy ra tại cơ sở, người phát hiện thấy cháy đầu tiên phải thật bình tĩnh, bằng mọi cách báo động bằng kêng, chuông ...vv cho toàn cơ sở đồng thời cúp các thiết bị bảo vệ của mạng điện như: Áptômát, cầu dao tổng nơi xảy ra cháy hoặc toàn bộ cơ sở.

- Khi nhận được tín hiệu báo động cháy phải nhanh chóng sử dụng điện thoại hoặc các phương tiện thông tin khác báo tin cho lực lượng CS PCCC chuyên nghiệp biết và yêu cầu chi viện qua số điện thoại 114; đồng thời thông báo cho chủ cơ sở, chính quyền địa phương để huy động lực lượng Công an, dân phòng...vv cùng phối hợp làm công tác cứu người, bảo vệ trật tự và cứu tài sản.

b) Tổ chữa cháy:

- Sử dụng các loại phương tiện chữa cháy cầm tay đã được trang bị tại cơ sở: Bình bột MFZ8 để nhanh chóng dập tắt đám ngay từ giai đoạn đầu khi mới phát sinh.

- Trong quá trình chữa cháy cần chú ý:

+ Trường hợp chữa các đám cháy xảy ra do hiện tượng chập điện thì sử dụng chữa cháy nhưng phải đảm bảo khoảng cách đứng phun từ 1,5m trở lên và phải được trang bị các dụng cụ bảo hộ như: găng tay, ủng cách điện... Đặc biệt chỉ được chữa các đám cháy điện có hiệu điện thế < 1.000V.

+ Để đạt hiệu quả cao trong chữa cháy, người trực tiếp chữa cháy phải sử dụng linh hoạt và hợp lý nhằm phát huy hiệu quả các loại phương tiện chữa cháy đã được trang bị tại cơ sở.

+ Nếu xảy cháy tại các phòng đặt máy vi tính, máy photocoppi và các thiết bị điện tử thì sử dụng bình chữa cháy bằng khí CO₂.

+ Nếu xảy cháy tại các phòng chứa các loại giấy tờ có tính quan trọng thì sử dụng bình chữa cháy bằng bột, khí CO₂ không nên dùng nước để chữa cháy.

c) Tổ cứu người, cứu tài sản:

- Việc cứu thương và di chuyển tài sản phải được tiến hành đồng thời và không được ảnh hưởng đến công tác chữa cháy.

- Sử dụng các biện pháp như: Dùng cáng, công, vác, khiêng, hướng dẫn...vv người bị nạn thoát ra khỏi nơi nguy hiểm đồng thời tiến hành sơ cứu người bị nạn trong trường hợp cần thiết và đưa đến các cơ sở y tế gần nhất để kịp thời cứu chữa.

- Việc di chuyển tài sản phải được tiến hành có tổ chức, cắt cử người có trách nhiệm trông coi và phối hợp với các lực lượng bảo vệ khác nhằm tránh những kẻ xấu lợi dụng trộm cắp, gây mất An ninh trật tự.

d) Tổ hậu cần:

- Canh gác các lối ra vào không để những người không có trách nhiệm hoặc bọn xấu lợi dụng gây mất trật tự ảnh hưởng đến quá trình chữa cháy.

- Kết hợp với lực lượng Công an, dân phòng... giữ gìn trật tự xung quanh khu vực cháy. Canh gác các lối ra vào, không để những người không có trách nhiệm hoặc kẻ xấu làm ảnh hưởng đến các hoạt động chữa cháy.

- Hướng dẫn lực lượng Cảnh sát PCCC chuyên nghiệp đến khu vực cháy, nơi xuất phát cháy.

- Bằng mọi phương tiện sẵn có tổ chức tiếp nước cho xe chữa cháy trong trường hợp cần thiết khi có yêu cầu.

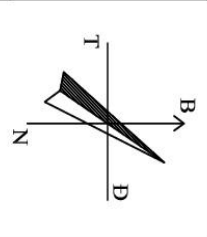
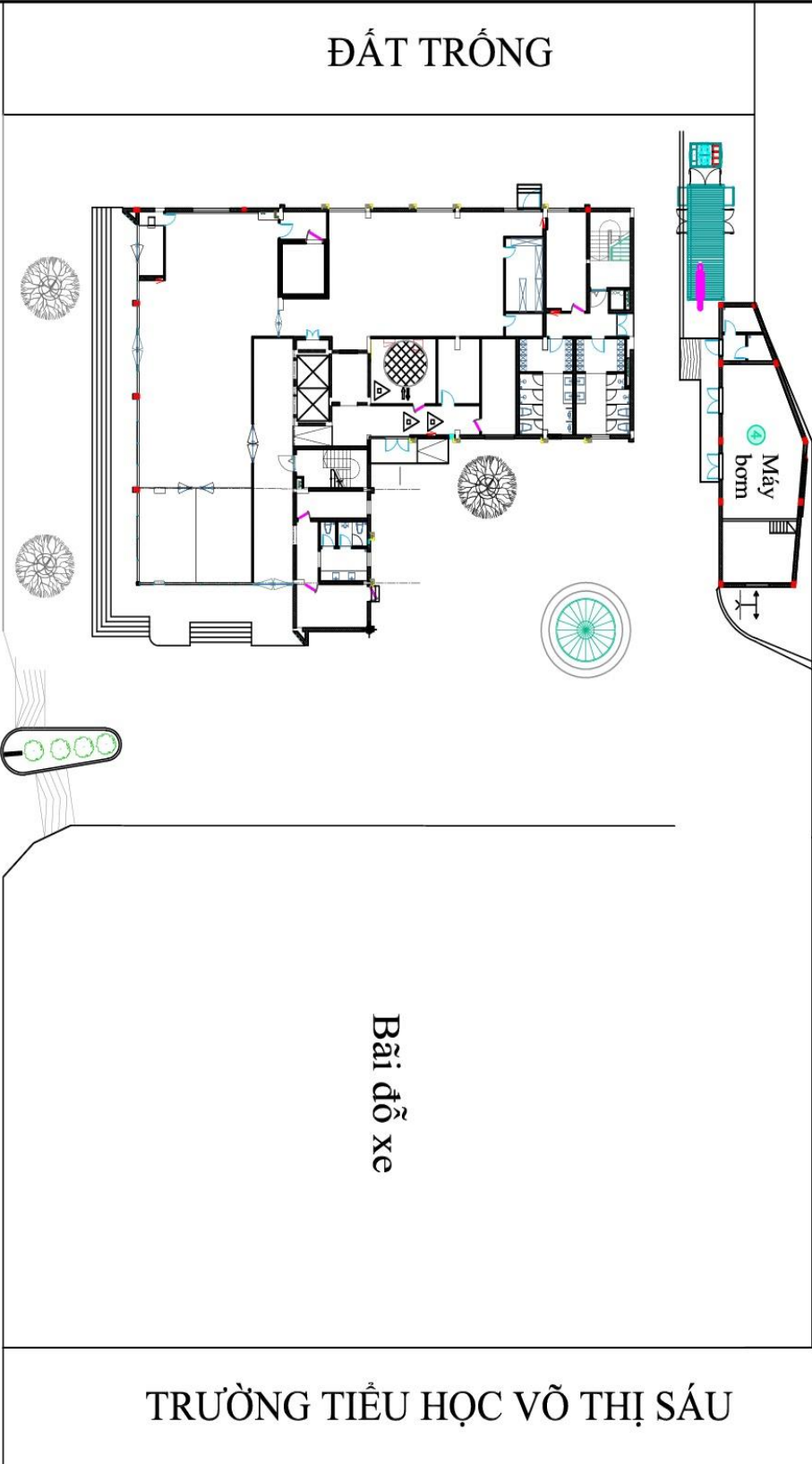
e) Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy khi lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy chưa có mặt tại đám cháy: người chỉ huy chữa cháy là người có trách nhiệm, quyền hạn cao nhất có mặt tại cơ sở, có nhiệm vụ đứng ở vị trí thuận lợi để quan sát và nắm bắt tình hình diễn biến của đám cháy. Xác định điểm xuất phát cháy đầu tiên, chất cháy, hướng phát triển của đám cháy... đồng thời điều hành, huy động các lực lượng, phương tiện của cơ sở tham gia cứu người bị nạn, chữa cháy và di chuyển tài sản.

f) Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy khi lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có mặt tại đám cháy: người chỉ huy chữa cháy của cơ sở phải có trách nhiệm nhanh chóng báo cáo ngắn gọn và chính xác tình hình diễn biến của đám cháy như: chất cháy, điểm xuất phát cháy, hạng mục công trình bị cháy, khả năng cháy lan, số lượng người bị nạn trong đám cháy, tình trạng và khả năng cứu nạn, thực trạng về công tác chữa cháy của cơ sở cho người chỉ huy lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp biết đồng thời chuyển giao trách nhiệm và chịu sự chỉ huy của người chỉ huy lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp.

2.3. Sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện

SƠ ĐỒ TRIỂN KHAI LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN TÌNH HUỐNG 2

TRƯỜNG TRUNG CẤP ĐẮK LẮK



- Chú thích:
- Hướng tấn công chính
 - Bình bột chữa cháy
 - Diện tích đám cháy
 - Điểm phát sinh cháy
 - Hướng thoát nạn
 - Hướng đám cháy phát triển
 - Trụ nước chữa cháy ngoài nhà

ĐƯỜNG HÙNG VƯƠNG

D. THEO DÕI HỌC VÀ THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY⁽¹⁴⁾

Ngày, tháng, năm	Nội dung, hình thức học tập, thực tập	Tình huống cháy giả định	Số người, phương tiện tham gia	Kết quả (đạt/không đạt)

*Đắk Lắk, ngày / /***NGƯỜI PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*Đắk Lắk, ngày 10/4/2023***NGƯỜI XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN**
(Ký, ghi rõ họ tên)**Phan Lê Thị Kim Ngân**

HƯỚNG DẪN GHI PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY

(1) Tên của cơ sở/khu dân cư/phương tiện: Ghi theo tên giao dịch hành chính.

(2) Sơ đồ mặt bằng tổng thể: Cần thể hiện rõ tên gọi của các hạng mục, nhà, đường giao thông, nguồn nước trong cơ sở và các nguồn nước chữa cháy tiếp giáp xung quanh. Phương án chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới thì bản vẽ thể hiện các khu vực nguy hiểm cháy, nổ và bố trí phương tiện chữa cháy. Sơ đồ vẽ trên khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp.

(3) Vị trí cơ sở/khu dân cư: Ghi vị trí địa lý cơ sở, khoảng cách từ trung tâm quận, huyện đến cơ sở/khu dân cư; ghi cụ thể hướng của cơ sở tiếp giáp với các cơ sở, công trình, đường phố, sông, hồ... Đối với khu dân cư chỉ ghi sơ lược vị trí, không ghi tiếp giáp khu dân cư về các hướng.

(4) Giao thông phục vụ chữa cháy: Ghi cụ thể kích thước chiều rộng, chiều cao (cổng, hành lang), kết cấu xây dựng của các tuyến đường bên trong và bên ngoài cơ sở/khu dân cư phục vụ công tác chữa cháy.

(5) Nguồn nước phục vụ chữa cháy: Tất cả các cơ sở phải thống kê các nguồn nước ở bên trong cơ sở. Riêng đối với cơ sở thuộc Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này phải thống kê thêm nguồn nước ở gần cơ sở như: Bể, hồ, ao, sông, ngòi, kênh, rạch, trụ, bển lấy nước, hồ lấy nước... có thể phục vụ công tác chữa cháy; ghi rõ khả năng lấy nước vào các mùa, thời điểm trong ngày; chỉ dẫn vị trí, khoảng cách tới các nguồn nước ở bên ngoài.

(6) Tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ, độc: Ghi rõ loại chất cháy chủ yếu, vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng, khối lượng, đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh của các hạng mục, công trình. Thống kê các loại nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy: lửa trần; sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sự cố kỹ thuật....

Ví dụ: Đối với cơ sở chế biến gỗ thì chất cháy chủ yếu là gỗ, sơn, dung môi, giấy bao bì. Nguồn nhiệt gây cháy có thể do sơ suất trong việc sử dụng lửa trần để gia công sản phẩm hoặc do sự cố thiết bị điện (chập điện), sự cố dây chuyền công nghệ sản xuất (kẹt động cơ điện...). Khi cháy tại các nhà xưởng, kho hàng hóa sẽ tỏa ra nhiệt lượng lớn, sinh nhiều khói khí độc, đặc biệt khi xảy ra cháy ở khu vực kho chứa các thùng hóa chất làm dung môi pha sơn có khả năng gây nổ, đám cháy sẽ nhanh chóng lan truyền trên diện rộng, gây thương vong. Khi nhà xưởng bị cháy trên 30 phút có thể dẫn đến sụp đổ mái tôn của nhà xưởng gây khó khăn cho việc tiếp cận chữa cháy....

(7) Ghi tổ chức của lực lượng phòng cháy chữa cháy đã được thành lập đội (tổ) phòng cháy chữa cháy cơ sở hay đội dân phòng.

(8) Phương tiện chữa cháy tại chỗ: Thống kê chủng loại, mã hiệu (ví dụ: Máy bơm chữa cháy động cơ xăng Tohatsu V52; bình bột chữa cháy ABC MFZ4...), số lượng, vị trí bố trí phương tiện chữa cháy. Không thống kê những phương tiện, thiết bị, dụng cụ chữa cháy chất lượng kém, không có khả năng chữa cháy.

(9) Giả định tình huống cháy phức tạp nhất: Giả định tình huống cháy có quy mô lớn, diễn biến phức tạp, có thể gây thiệt hại lớn về người và tài sản, công tác chữa cháy gặp nhiều khó khăn, phức tạp. Trong đó giả định cụ thể thời điểm xảy ra cháy, nơi xuất phát cháy và nguyên nhân xảy ra cháy; chất cháy chủ yếu; quy

mô, diện tích đám cháy tại thời điểm phát hiện cháy; những yếu tố gây ảnh hưởng tác động lớn tới việc chữa cháy như: Nhiệt độ cao, nhiều khói, khí độc, sụp đổ công trình...; vị trí và số lượng người bị kẹt hoặc bị nạn trong khu vực cháy.

(10) Tổ chức triển khai chữa cháy: Trên cơ sở tình huống cháy giả định, xây dựng trình tự xử lý sự cố cháy kể từ khi phát hiện cháy: hô hoán, báo động cho mọi người xung quanh biết, tổ chức cắt điện, báo cháy cho lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, gọi điện báo cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, tổ chức cứu người và hướng dẫn thoát nạn (nếu có), sử dụng các phương tiện, dụng cụ chữa cháy tại chỗ để dập lửa, sơ tán tài sản để ngăn cháy lan, phối hợp với các lực lượng khác (Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, chính quyền sở tại, công an, điện lực, y tế,...) trong công tác tổ chức chữa cháy và giữ gìn trật tự, bảo vệ tài sản; bảo đảm hậu cần và thực hiện các hoạt động phục vụ chữa cháy; bảo vệ hiện trường và khắc phục hậu quả vụ cháy. Các công việc trên phải tổ chức phân công cho các tổ (đội), cá nhân một cách cụ thể, rõ ràng, trong đó cần nêu rõ nhiệm vụ của chỉ huy chữa cháy tại chỗ trước và khi lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có mặt tại đám cháy (chỉ huy lực lượng phòng cháy và chữa cháy tại chỗ triển khai các hoạt động chữa cháy; báo cáo tình hình, cung cấp thông tin cho chỉ huy của lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, tham gia ban chỉ huy chữa cháy, tham gia bảo vệ hiện trường phục vụ điều tra xác định nguyên nhân vụ cháy).

(11) Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy: Vẽ sơ đồ thể hiện vị trí điểm phát sinh cháy, diện tích đám cháy; hướng gió chủ đạo; bố trí lực lượng, phương tiện để cứu người, hướng dẫn thoát nạn (nếu có) và tổ chức chữa cháy, sơ tán tài sản, chống cháy lan; thể hiện hướng tấn công chính... bằng các ký hiệu thống nhất theo quy định tại mẫu phương án chữa cháy này. Sơ đồ vẽ trên khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp.

(12) Phương án xử lý các tình huống cháy đặc trưng: Đối với các cơ sở có các khu vực, hạng mục công trình có tính chất hoạt động, công năng sử dụng tương tự nhau (như các lớp học, các bể chứa LPG, các phòng làm việc...) lựa chọn một khu vực, hạng mục, công trình đặc trưng làm tình huống giả định cháy để xây dựng phương án xử lý. Các tình huống sắp xếp theo thứ tự “Tình huống 1, 2, 3...”; nội dung từng tình huống được nêu tóm tắt tương tự như đối với tình huống cháy phức tạp nhất.

(13) Bổ sung, chỉnh lý phương án chữa cháy: Nêu nội dung bổ sung, chỉnh lý trong phương án có liên quan đến việc tổ chức chữa cháy của cơ sở.

(14) Theo dõi học và thực tập phương án chữa cháy: Sau mỗi lần tổ chức học tập, thực tập phương án chữa cháy phải ghi lại thông tin cơ bản về lần học tập, thực tập phương án đó.

(15) Quyền hạn, chức vụ của người phê duyệt phương án chữa cháy.

(16) Quyền hạn, chức vụ của người có trách nhiệm xây dựng phương án chữa cháy.

(17) Số phương án chữa cháy do cơ quan Công an ghi theo số hồ sơ phê duyệt phương án chữa cháy (theo quy định của Bộ Công an về công tác hồ sơ, thống kê nghiệp vụ cảnh sát